

(GD&ĐT) - Hiện nay, những biểu hiện về suy thoái đạo đức cũng như tình trạng vi phạm pháp luật của HSSV đã gióng lên hồi chuông báo động cho gia đình, nhà trường và xã hội.

Điểm đáng nói là ý thức đạo đức, pháp luật của học sinh trường học càng cao càng có chiều hướng đi xuống.

Theo kết quả khảo sát của Viện Nghiên cứu và phát triển giáo dục Việt Nam, tỷ lệ học sinh đi học muộn: Tiểu học 20%, THCS 21%, THPT 58%; tỷ lệ quay cóp: Tiểu học 8%, THCS 55%, THPT 60%; tỷ lệ nói dối cha, mẹ: Tiểu học 22%, THCS 50%, THPT 64%; tỷ lệ không chấp hành an toàn giao thông: Tiểu học 4%, THCS 35%, THPT 70%, ... Những con số này cho thấy, càng lớn ý thức đạo đức của học sinh càng đi xuống.

Một cuộc thăm dò đối với 500 học sinh THCS ở TP. Hồ Chí Minh cho thấy: 32,2% có thái độ vô lễ với thầy, cô giáo, nhiều học sinh chèo chày, cô trong trường, còn ra đường thì... không quen biết; 38,8% cho biết trường xuyên chửi thề, nói tục; 53,6% thoải mái nói tục.

Hiện nay, tình trạng đạo đức, lối sống của một bộ phận giới trẻ có nhiều bất ổn, thái độ học tập, ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật của nhà trường, chấp hành pháp luật của những hành vi tiêu cực trong học tập, thi cử của HSSV và sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội vào học đường.

Chức năng giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cho HSSV- thầy và thi

Tình trạng HSSV xuống cấp về đạo đức và vi phạm pháp luật ngày càng tăng, trong khi chức năng giáo dục lại chỉ là một hình thức vai trò của các môn học này.

Chương trình học, nội dung học sinh học mới tiếp cận đạo đức. Học sinh lớp 3 được dạy bài đạo đức tựa đề “Đoàn kết và thi đua nhi quần chúng”, học sinh lớp 5 học bài “Tìm hiểu về Liên hiệp quốc”. Lên cấp THCS, với 75 bài học từ lớp 6 đến lớp 9, thời lượng cho môn giáo dục công dân cũng chỉ 26 tiết/năm, trong số đó tiếp cận đạo đức chỉ có 12 – 15 tiết. Học sinh lớp 7 học về bố máy nhà nước cấp cơ sở, học sinh lớp 8 học về quy định của luật tài sản, học sinh lớp 9 học về quy định do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế, quy định và nghĩa vụ công dân trong hôn nhân... với nội dung khó hiểu, không phù hợp và chưa cần thiết với lứa tuổi 12 – 15.

Chương trình THPT, nội dung học sinh lớp 11 và 12 không có tiếp cận đạo đức. Chương trình giáo dục công dân lớp 10 (29 tiết/năm) rất nặng nề với kiến thức hai phần triết học và đạo đức gồm các nội dung trừu tượng, hàn lâm: các phạm trù đạo đức cơ bản, khái niệm và các giá trị đạo đức; vai trò, ý thức, tôn trọng xã hội, ý thức xã hội, phương pháp luận biện chứng... Chính điều này làm học sinh thi học thuật và hiểu biết giáo dục không cao.

Với chương trình giáo dục đạo đức nói chung phong phú, rất nhiều bài học nhưng chương trình chưa xác định rõ nội dung phạm vi của nhân cách con người Việt Nam như thế nào. Các bài học nặng về lý thuyết, thi học thuật, chưa tiếp cận được vào trong lòng học sinh, hình thành nhân cách không rõ nét, học sinh dễ bị tác động của hoàn cảnh xã hội.

Ở TCN, CĐ và ĐH không có nội dung giáo dục riêng biệt cho HSSV thành môn học bắt buộc và chỉ có thể thấy thấy hiểu biết nào qua môn Nhập môn nguyên lý của các ngành nghề – Mác – Lênin, Tiếp cận Hồ Chí Minh tuy nhiên nó mang tính mơ hồ không rõ nét. Hoạt động giáo dục đạo đức chỉ thực hiện thông qua các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động Đoàn, Hội.

Đối với các Trường TCN, học sinh được giáo dục pháp luật thông qua môn học bắt buộc. Nội dung môn học này bao gồm học thuật các kiến thức cơ bản, các nguyên lý chung và kiến thức pháp lý thông qua nhà nước và pháp luật Việt Nam, về quy định và nghĩa vụ công dân; nội dung kiến thức pháp luật chuyên ngành gắn với ngành chuyên môn đào tạo của học sinh để vận dụng khi ra trường.

Đối với các trường Cao đẳng, đối học có môn học pháp luật nhằm trang bị cho sinh viên trình độ kiến thức cơ bản, có học thuật nội dung triết lý luận cơ sở về lịch sử nhà nước và pháp luật nói chung, về nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng; đồng thời giới thiệu khái quát môn sở lĩnh vực pháp luật tiếp cận thực tiễn làm cơ sở cho sinh viên tiếp tục tìm hiểu và vận dụng pháp luật trong cuộc sống học trong đào tạo chuyên ngành có liên quan nội dung luận về khía cạnh triết học, kinh tế, kỹ thuật, khoa học xã hội.

Chương trình giáo dục pháp luật chính khóa nói trên cho HSSV đã góp phần quan trọng trong việc trang bị cho HSSV những kiến thức pháp luật cơ bản, giúp từng bước hình thành ý thức pháp luật, niềm tin pháp luật cho giới trẻ. Tuy vậy chương trình giáo dục pháp luật cũng bộc lộ những vấn đề cần xem xét, chương trình nặng lý thuyết và còn mang tính chung chung không cụ thể cho từng đối tượng và thiêu tính ứng dụng trong thực tiễn.

Cần tăng cường giáo dục và đạo đức trong trường học

Chúng ta đã biết, công pháp luật và đạo đức đều góp phần vào các giá trị chân chính, đều liên quan đến hành vi của con người và xã hội. Pháp luật tham gia điều chỉnh quan hệ xã hội bằng những quy phạm, điều khoản quy định các quy định và nghĩa vụ của chủ thể. Các quy phạm pháp luật quy định chi tiết các hành vi được phép và hành vi bị cấm đoán. Điều gì thì, chúng còn xác định chủ thể cách xử lý những hình phạt sẽ áp dụng nếu chủ thể vi phạm. Ngoài ra, pháp luật còn thực hiện điều chỉnh mối quan hệ giữa con người và xã hội bằng sự bắt buộc, cưỡng chế bên ngoài. Trong khi đó, đạo đức lại điều chỉnh các mối quan hệ bằng đạo lý của xã hội, bằng sự giác ngộ và sự thôi thúc từ bên trong. Sự khác biệt những nội dung như thế này là công pháp luật và đạo đức bổ sung và hỗ trợ nhau. Do vậy có thể nói pháp luật không những là công cụ quản lý nhà nước, mà còn là môi trường thuận lợi cho sự hình thành và phát triển ý thức đạo đức. Bên cạnh đó đạo đức là gốc của pháp luật cho nên việc con người thực hiện tốt các quy phạm, các chuẩn mực đạo đức cũng là một bước đầu tiên thực hiện pháp luật.

Tuy nhiên đạo đức và pháp luật có những đặc điểm và tính chất khác nhau trong quá trình điều chỉnh hành vi của con người: Đạo đức và pháp luật khác nhau về phạm vi thực hiện hành vi con người; Đạo đức thì tình cảm mềm dẻo, pháp luật thì bắt buộc và cứng rắn; Đạo đức mang tính chung, định hướng. Pháp luật thì cụ thể và rõ ràng; Đạo đức đặt đức tính quý là một quá trình. Pháp luật đặt đức tính quý ngay tức thì; Đạo đức là kết quả từ thân, bản năng. Pháp luật là kết quả tác động từ bên ngoài, của bản năng.

Như vậy, giữa đạo đức và pháp luật có mối quan hệ qua lại, tác động lẫn nhau. Chúng thực hiện với nhau để điều chỉnh và mục tiêu là con người. Trái lại chúng khác nhau về phạm vi thực hiện hành vi của con người. Để nâng cao vai trò và phát triển ý thức đạo đức, ngoài các biện pháp pháp khác, thì không thể thiếu vai trò của pháp luật và ý thức pháp quy. Pháp luật càng chặt chẽ, càng đầy đủ và đức tính thực hành nghiêm chỉnh thì đạo đức càng được nâng cao, khả năng điều chỉnh và giáo dục của đạo đức càng được mở rộng và những hình thức mới cách toàn diện, tích cực đến mọi hành vi, mọi mối quan hệ giữa con người với con người, giữa con người với xã hội.

Đạo đức và pháp luật thống nhất với nhau ở mục tiêu của nó là để u chỉnh hành vi của con người để đem lại lợi ích cho xã hội. Mục tiêu của pháp luật cũng là mục tiêu của đạo đức. Đạo đức và pháp luật không tự nhiên mà có. Đạo đức có trước ý thức pháp luật và ý thức pháp luật để là kết quả giáo dục lâu dài. Giáo dục cho con người có đạo đức cũng là giáo dục cho con người biết tôn trọng pháp luật, kính trọng pháp luật. Giáo dục pháp luật cho con người cũng là để bồi đắp giá trị đạo đức và nâng cao đạo đức con người. Vì vậy, giáo dục đạo đức tốt nên nâng tầm đạo đức thì mới hình thành nên công dân số tôn trọng sâu sắc đối với pháp luật. Người có đạo đức, pháp luật là tiền đề ra khả năng thi hành pháp luật trong đời sống thực tiễn hàng ngày như nguyên tắc của đạo đức, công nhận các nghĩa vụ đạo đức, thi hành quan hệ bồi đắp hạnh phúc gia đình, bồi đắp tình thân, kích thích sự giúp đỡ đồng chí, tính lạc quan thiến, thản thà và không dung túng với các biểu hiện chống lại xã hội.

Có thể thấy một số mặt nhất quán trong giáo dục pháp luật và giáo dục đạo đức tác động đến HSSV: Tác động đến lòng tin đối với sự công nhận thi hành tuân theo nguyên tắc của bồi đắp đạo đức; Tác động vào lòng tin đối với giá trị xã hội của pháp luật; Tác động vào lòng tin đối với những quy phạm đạo đức và pháp luật trong đời sống thực tiễn hàng ngày để hiểu rằng đạo đức hoàn thiện trong mối quan hệ liên nhau giữa con người.

Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật là một quá trình phức tạp của một chuỗi những tác động bên ngoài lên cấu trúc tâm lý của cá nhân nhằm hình thành mục đích, sự đồng lòng, những giá trị, những nét đặc trưng về phẩm chất, ý chí, năng lực, tính cách của con người. Do vậy, giáo dục pháp luật cùng với giáo dục đạo đức đem lại sự điều chỉnh bên ngoài đối với hành vi của con người. Bởi vì lòng tin sự chuyển thành mục đích, đồng lòng những giá trị và thành hành động. Như vậy, sự thống nhất của giáo dục pháp luật và giáo dục đạo đức để thực hiện cùng một hành vi hợp pháp.

Như thế sâu sắc sự thống nhất này có ý nghĩa trực tiếp tạo nên việc tăng cường giáo dục pháp luật và đạo đức cho HSSV. Bởi vì, sự tác động tích hợp của hai dòng giáo dục sẽ đem lại tăng cường. Tính toán sự tác động tích hợp này khi lập kế hoạch, khi thực hiện các chức năng của pháp luật và pháp luật cùng là hình thành hành vi hợp pháp. Do đó trong thực tiễn khi tiến hành giáo dục cho HSSV ngành Giáo dục, các nhà trường và từng giáo viên phải tìm kiếm các biện pháp phù hợp để giáo dục pháp luật và giáo dục đạo đức với các biện pháp bổ sung hỗ trợ cho nhau nhằm đem lại lợi ích tăng cường sự tác động lên tình cảm, hình thành hành vi hợp pháp, đạo đức của con người.

Thực tiễn đã cho thấy, giáo dục đạo đức không thay thế giáo dục pháp luật, cũng như giáo dục pháp luật không thay thế giáo dục đạo đức, vì mỗi loại hình giáo dục có mục đích, nội dung, hình thức và phương pháp riêng. Bên cạnh đó tùy từng lứa tuổi mà chúng ta có những nội dung giáo dục đạo đức và pháp luật phù hợp để mỗi loại hình phát huy được vai trò của mình trong việc giáo dục nhân cách của con người Việt Nam.

Phan Hồng Dũng